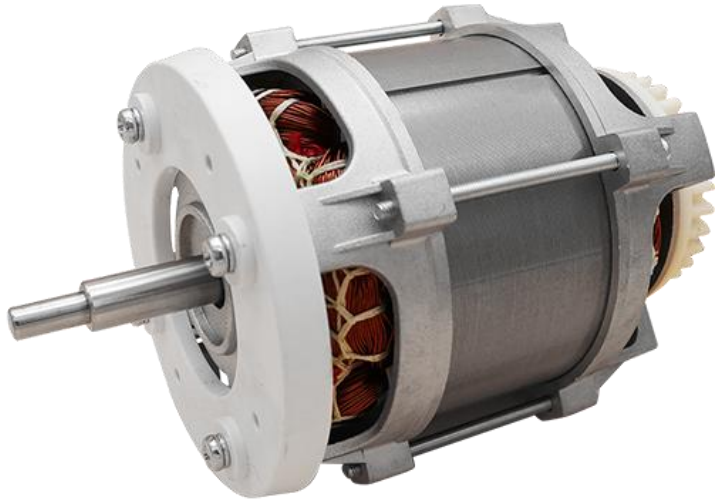
DONGIL (주)동일전자

GLOBAL IPP 2026 · D-2 → E-7 구직활동 설명회
Buổi giới thiệu việc làm: từ D-2 đến E-7 · Công ty Dongil Electronics

# (주)동일전자

## 소형 모터 설계·개발 인재를 찾고 있습니다.

Chúng tôi đang tìm kỹ sư thiết kế & phát triển mô-tơ cỡ nhỏ.



2026. 11. 16.(월) · 미래관 B104호 · 발표 권연재 교수
Thứ Hai 16/11/2026 · Phòng B104, tòa Mirae · Trình bày: GS. 권연재

# 오늘도 여러분 곁에서 돌고 있는 모터

(주)동일전자

*Những mô-tơ đang chạy quanh bạn mỗi ngày*



**편의점, 카페 냉장 쇼케이스**
Tủ mát cửa hàng tiện lợi, quán cà phê



**욕실 환풍기**
Quạt thông gió phòng tắm



**고깃집 로스터**
Bếp nướng nhà hàng



**가습기 · 공기청정기**
Máy tạo ẩm · Máy lọc không khí

## 우리가 매일 쓰는 제품 속의 모터, 그 모터를 만드는 회사입니다

Công ty sản xuất mô-tơ bên trong những sản phẩm bạn dùng hằng ngày

# 20년 넘게 모터 한 길을 걸어온 회사

(주)동일전자

*Hơn 20 năm chuyên sản xuất mô-tơ*

**2004**

**창립 연도**
Năm thành lập

**100억 원**

**연 매출**
Doanh thu năm ≈ 10 tỷ won

**28명**

**임직원**
Nhân viên

**80+**

**고객사**
Khách hàng doanh nghiệp




**위치**
Địa điểm
경기도 용인시 처인구 모현읍 (본사·제1·제2공장)
Mohyeon-eup, Cheoin-gu, Yongin, Gyeonggi (trụ sở & 2 nhà máy)

**사업**
Ngành
가전·산업용 소형 모터 제조 (AC, BLDC)
Sản xuất mô-tơ cỡ nhỏ cho gia dụng & công nghiệp

**형태**
Loại hình
중소기업 · 기업부설연구소 보유
Doanh nghiệp vừa và nhỏ, có viện nghiên cứu riêng

# 용도별 19종, 모터 타입 9종의 제품 라인업

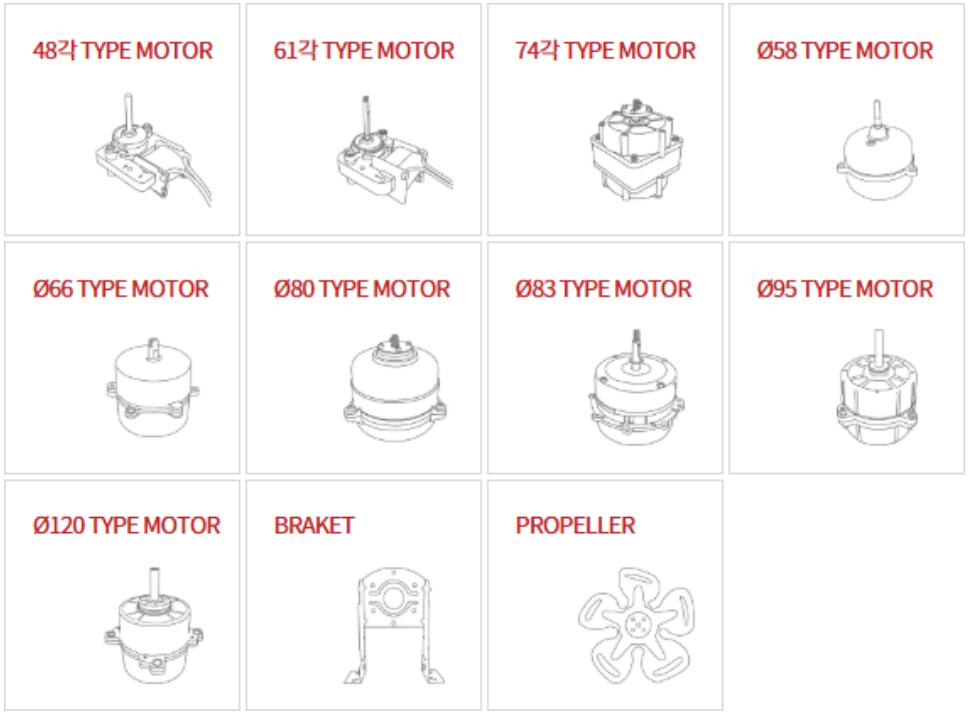
DONGIL (주)동일전자

*19 nhóm ứng dụng, 9 kiểu mô-tơ*

## 용도별 제품 분류 Theo ứng dụng




## 타입별 제품 분류 Theo kiểu mô-tơ




**설계자는 이 타입들의 도면을 다룹니다. 뒤에서 61각 · Ø95 · Ø120 타입 도면을 봅니다**

Kỹ sư thiết kế làm việc với bản vẽ của các kiểu này. Phần sau sẽ xem bản vẽ kiểu 61, Ø95, Ø120 · Nguồn: website Dongil

# 대기업이 선택한 기술력

*Công nghệ được các tập đoàn lớn tin dùng*

DONGIL (주)동일전자

삼성전자 · LG전자 · 롯데기공 · 힘펠 · 한일 · 성신하스코

이알코리아 · 한양테크 · 쿠첸/리홈 · 스타리온 · 캐리어 · 지남에어텍

금강그린팬 · 지엘플러스 · DH글로벌 · 세광C&H · 엠테크 · 리큅

세경냉동 · 웰템 · 진우전자 · 그랜드우성 · 알토엔대우 · 파세코

**삼성전자, LG전자, 롯데기공, 힘펠, 캐리어 등 80여 개 고객사**
Hơn 80 khách hàng: Samsung, LG, Lotte, Himpel, Carrier...

**특허·디자인 등 지식재산권 20건 이상**
Hơn 20 quyền sở hữu trí tuệ

**기업부설연구소 · 이노비즈 인증**
Viện nghiên cứu doanh nghiệp, chứng nhận Inno-Biz

**UL · ISO 9001 품질 인증**
Chứng nhận chất lượng UL, ISO 9001

**수명 8만 시간 · 소음 25dB 이하**
Tuổi thọ 80.000 giờ, độ ồn ≤ 25dB

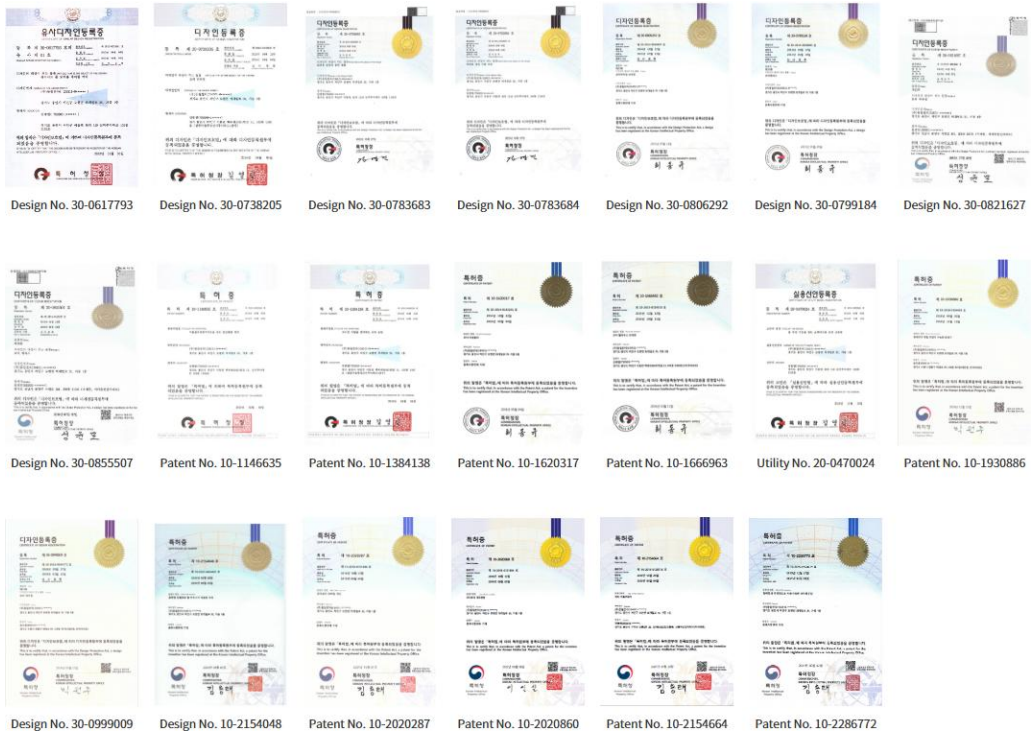
**미국, 베트남, 싱가포르, 영국 공급**
Cung cấp cho Mỹ, Việt Nam, Singapore, Anh

# 특허와 인증으로 증명된 기술

DONGIL (주)동일전자

*Công nghệ được chứng minh bằng bằng sáng chế và chứng nhận*

## 특허 · 디자인 · 실용신안 등록증 Bằng sáng chế, kiểu dáng



Design No. 30-0617793 | Design No. 30-0738205 | Design No. 30-0783683 | Design No. 30-0783684 | Design No. 30-0806292 | Design No. 30-0799184 | Design No. 30-0821627

Design No. 30-0855507 | Patent No. 10-1146635 | Patent No. 10-1384138 | Patent No. 10-1620317 | Patent No. 10-1666963 | Utility No. 20-0470024 | Patent No. 10-1930886

Design No. 30-0999009 | Design No. 10-2154048 | Patent No. 10-2020287 | Patent No. 10-2020860 | Patent No. 10-2154664 | Patent No. 10-2286772

## 인증 · 표창 Chứng nhận & khen thưởng



Underwriters Laboratories | 경기중소기업인상 | 표창장_중소벤처장관상 | 수출유망중소기업지정증 | ISO | 생산성경영체제확인서 | 사업자등록증

벤처기업확인서 | 기술혁신형중소기업확인서 | 일자리창출유공표창 | 강소기업인증서 | 뿌리기업 | 이노비즈확인서 | 소재부품장비전문기업

표창장_산자부장관상

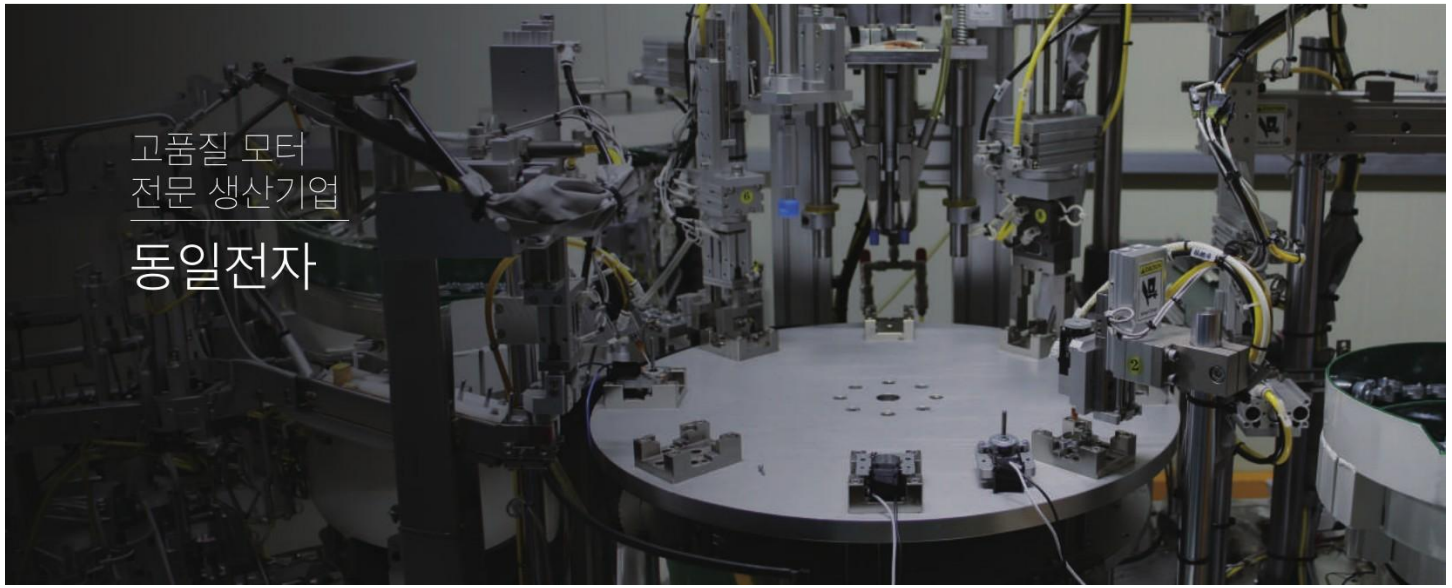
**UL · ISO 9001 · 이노비즈 · 벤처기업 · 강소기업 · 뿌리기업 · 소재부품장비 전문기업 · 수출유망중소기업**

UL, ISO 9001, Inno-Biz, doanh nghiệp venture, DN vừa & nhỏ tiêu biểu, công nghiệp nền tảng, chuyên vật liệu–linh kiện–thiết bị, DN xuất khẩu triển vọng

# 공장을 영상으로 봅니다

(주)동일전자

*Xem nhà máy qua video*




## 회사 소개 영상 (YouTube)

Video giới thiệu công ty

▶ 모터전문제조회사 (주)동일전자

Dongil – nhà sản xuất mô-tơ chuyên nghiệp

## 보면서 생각해 보세요: 이 제품의 도면은 누가 그릴까요?

Hãy nghĩ xem: Ai là người vẽ bản thiết kế của những sản phẩm này?

# 모집 직무: 연구소 설계·개발 1명

(주)동일전자

*Vị trí tuyển: Kỹ sư thiết kế R&D (1 người)*

## 소형 모터의 도면을 그리고, 3D로 구현하고, 실제 제품으로 만드는 일

Vẽ bản vẽ mô-tơ, dựng mô hình 3D và phát triển thành sản phẩm thật

### 전공 Chuyên ngành

- 기계공학
  Kỹ thuật cơ khí
- 메카트로닉스공학
  Kỹ thuật cơ điện tử

### 직무 Công việc

- 2D CAD(ZWCAD) 도면 작성·관리
  Lập và quản lý bản vẽ 2D bằng ZWCAD
- 3D CAD(SolidWorks) 부품 모델링·제품 개발
  Dựng mô hình 3D linh kiện, phát triển sản phẩm
- 기타 문서 작성
  Soạn thảo tài liệu liên quan

### 필수 조건 Yêu cầu

- 한국어 소통 능력 우수
  Giao tiếp tiếng Hàn tốt
- 최소 1년 이상 근무
  Làm việc tối thiểu 1 năm
- 즉시 입사 가능
  Có thể nhận việc ngay

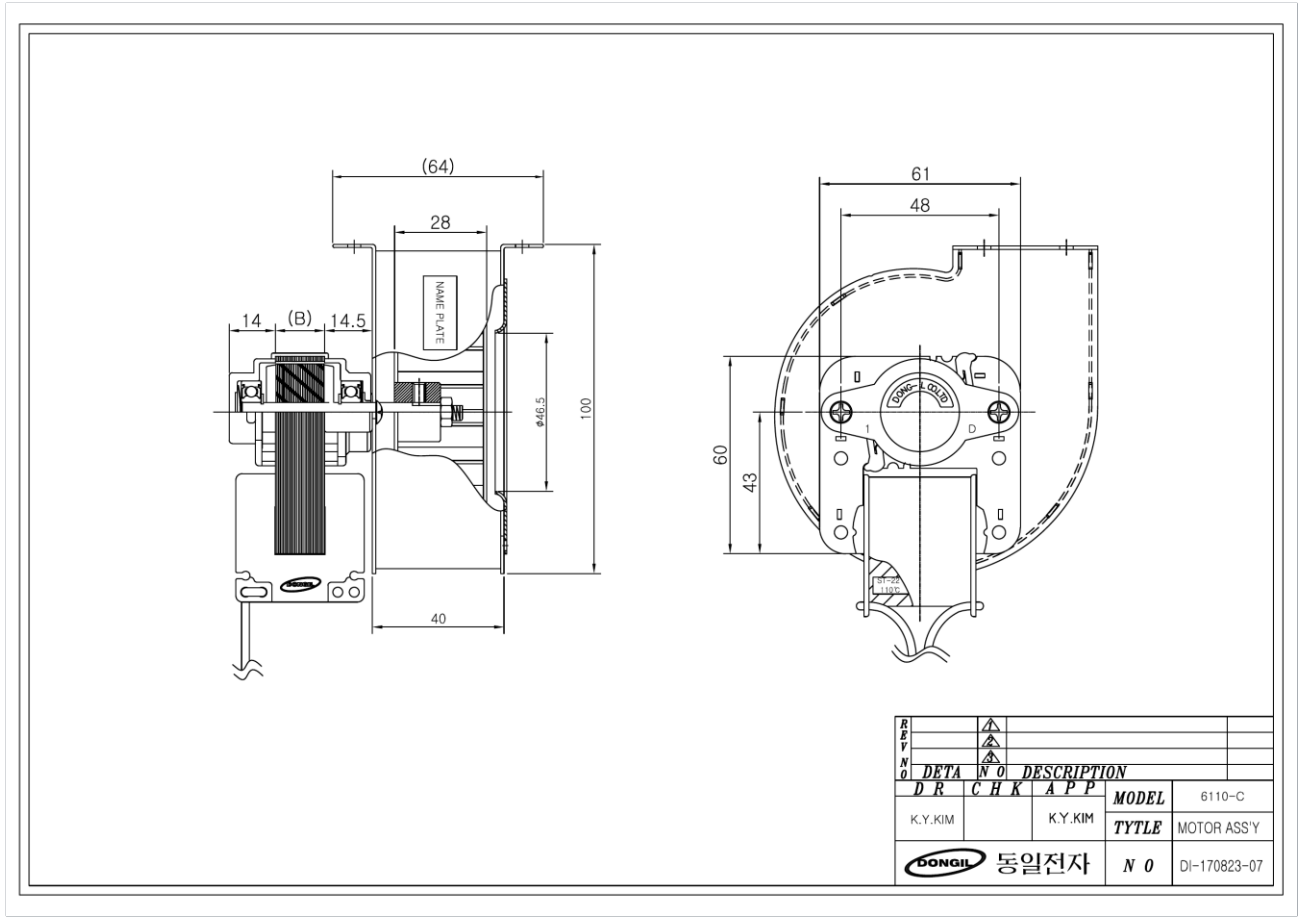
# 제품이 도면이 됩니다

(주)동일전자

*Từ sản phẩm thật đến bản vẽ kỹ thuật*



**송풍기 모터 · 모델 6110-C**
Mô-tơ quạt thổi · Model 6110-C

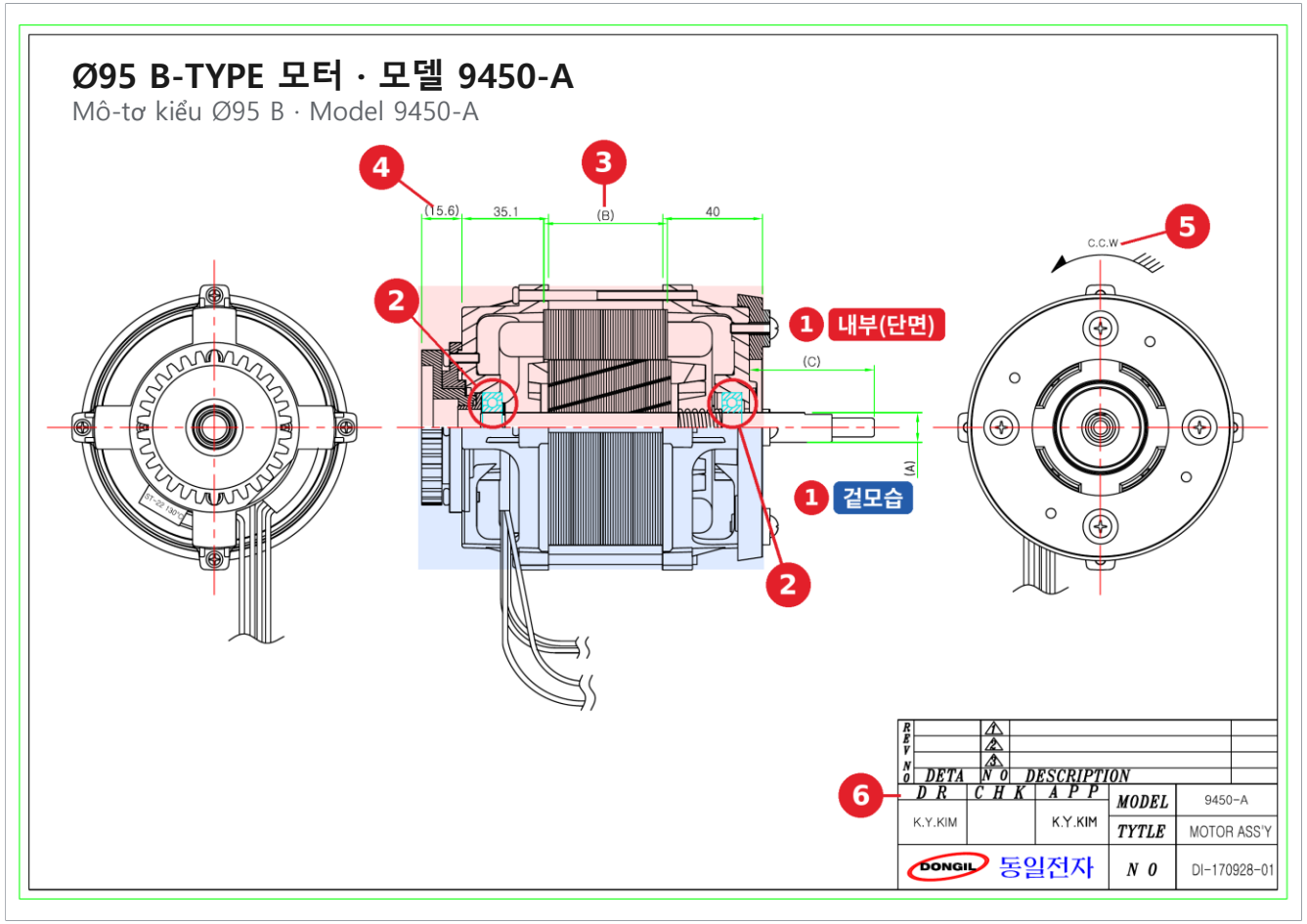



도면 출처: 동일전자 홈페이지 자료실 · Nguồn bản vẽ: website Dongil

# 자가진단 ① 이 도면을 읽을 수 있습니까?

(주)동일전자

*Tự kiểm tra ①: Bạn đọc được bản vẽ này không?*




1. **반단면도: 위쪽은 내부, 아래쪽은 겉모습**
   Hình cắt bán phần: trên là bên trong, dưới là bên ngoài
2. **베어링: 하늘색 두 곳, 축을 받치는 부품**
   Ổ bi: 2 chỗ màu xanh, đỡ trục quay
3. **가변 치수 (A)·(B)·(C)**
   Kích thước thay đổi theo model
4. **참조 치수 (15.6)**
   Kích thước tham khảo
5. **회전 방향 C.C.W**
   Chiều quay ngược chiều kim đồng hồ
6. **표제란: 모델·도면번호·승인**
   Khung tên: model, số bản vẽ, phê duyệt

**4개 이상 설명할 수 있다면 지원을 권합니다**
Nếu giải thích được từ 4 mục trở lên, bạn nên ứng tuyển

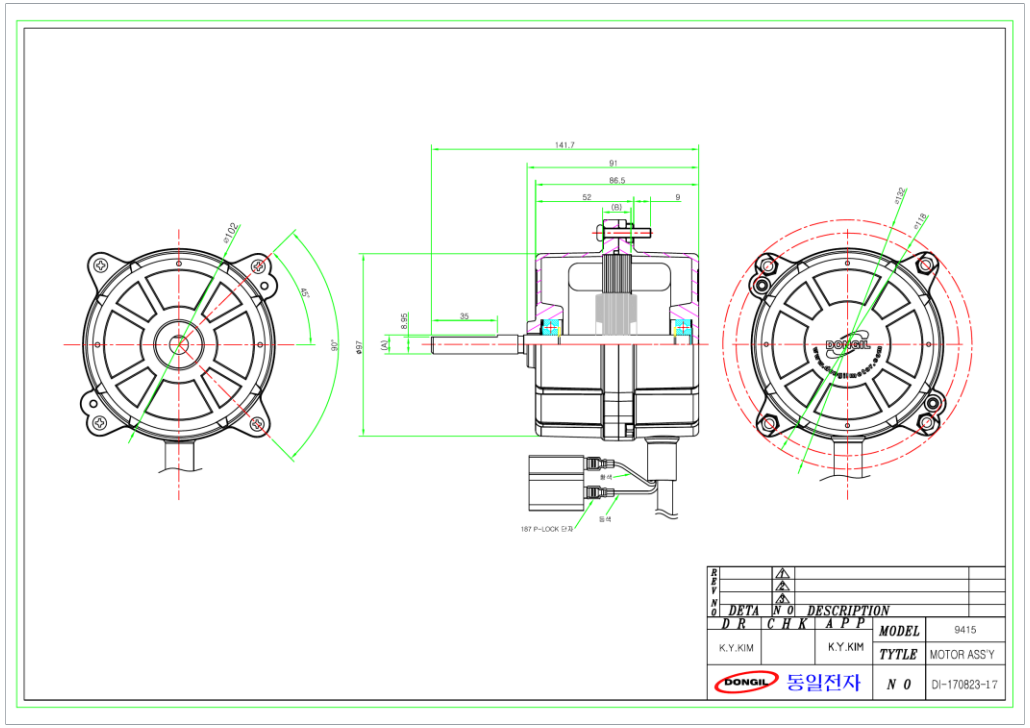
# 자가진단 ② 치수를 읽고 3D로 그릴 수 있습니까?

*Tự kiểm tra ②: Đọc kích thước và dựng được mô hình 3D?*

(주)동일전자



**모터 · 모델 9415**
Mô-tơ · Model 9415




**Ø97**
**몸체 지름** Đường kính thân

**Ø132 · Ø118**
**장착부 기준 원** Vòng tròn chuẩn lắp ráp

**45° · 90°**
**장착 구멍 각도** Góc lỗ lắp

**141.7**
**전체 길이 (mm)** Tổng chiều dài

**이 도면만 보고 SolidWorks로 모델링할 수 있다면 준비된 지원자입니다** Nếu dựng được 3D từ bản vẽ này, bạn đã sẵn sàng

# 설계자의 일: 2D → 3D → 시제품 → 양산

(주)동일전자

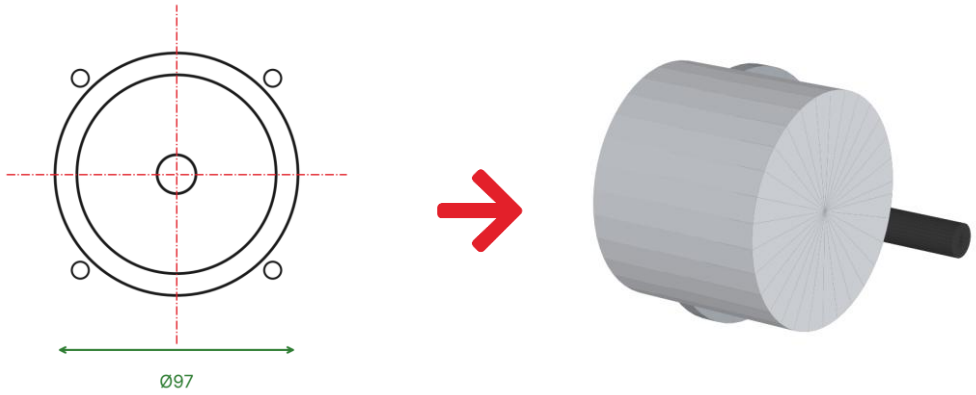
*Quy trình: 2D → 3D → mẫu thử → sản xuất hàng loạt*

**1 2D 도면**
**ZWCAD**
Bản vẽ 2D

**2 3D 모델링**
**SolidWorks**
Mô hình 3D

**3 시제품·시험**
**제작과 성능 확인**
Mẫu thử & kiểm tra

**4 양산 지원**
**도면·문서 관리**
Hỗ trợ sản xuất




개념도: 2D 스케치를 돌출·회전시켜 3D 부품으로 만듭니다
Sơ đồ: đùn hoặc xoay phác thảo 2D để tạo chi tiết 3D

## SolidWorks가 아직 부족하다면
Nếu bạn chưa vững SolidWorks

- 유튜브 '위버맨시' SOLIDWORKS 기본 강의 (1~8강)
  Khóa SOLIDWORKS cơ bản trên YouTube (bài 1–8, tiếng Hàn)
- AutoCAD 경험자는 ZWCAD를 바로 쓸 수 있습니다
  Đã biết AutoCAD thì dùng được ZWCAD ngay
- 직접 만든 도면·모델링 파일이 최고의 자기소개서입니다
  Bản vẽ và mô hình tự làm là hồ sơ tốt nhất

# 지원 전 체크리스트

DONGIL (주)동일전자

*Danh sách kiểm tra trước khi ứng tuyển*

- ☐ **기계·메카트로닉스 전공**
  Chuyên ngành cơ khí, cơ điện tử
- ☐ **2D CAD 도면 작성 경험 (ZWCAD·AutoCAD)**
  Kinh nghiệm vẽ 2D CAD
- ☐ **SolidWorks 3D 모델링 경험**
  Kinh nghiệm dựng 3D bằng SolidWorks
- ☐ **기계 도면 독해 (단면도·치수)**
  Đọc hiểu bản vẽ cơ khí
- ☐ **한국어 업무 소통**
  Giao tiếp công việc bằng tiếng Hàn
- ☐ **1년 이상 근무 가능**
  Có thể làm việc từ 1 năm trở lên

**2D와 3D CAD 경험이 없으면 (주)동일전자의 설계 연구 개발자는 지원이 어렵습니다.**
Nếu chưa có kinh nghiệm CAD 2D và 3D thì khó ứng tuyển vị trí kỹ sư thiết kế R&D của Dongil.

# 근무 조건

*Điều kiện làm việc*

(주)동일전자

**연봉 · Lương năm**

## 3,200~3,500
## 만 원

32~35 triệu won/năm

근무지: 경기도 용인시 처인구 모현읍
Nơi làm việc: Mohyeon-eup, Yongin, Gyeonggi

**주간 근무 (교대 없음)**
Làm ca ngày, không đổi ca

**기숙사 제공 (도보 3분)**
Có ký túc xá, đi bộ 3 phút

**식사 1일 1식 제공**
Hỗ trợ 1 bữa ăn/ngày

**설·추석 상여**
Thưởng Tết & Trung thu

**4대 보험 · 퇴직연금**
4 loại bảo hiểm, lương hưu

**즉시 입사 · 급여일 15일**
Nhận việc ngay, trả lương ngày 15

# E-7 종류에 따라 거주(F-2) 가는 길이 다릅니다

(주)동일전자

*Đường đến visa cư trú F-2 khác nhau tùy loại E-7*

## E-7-1 전문인력 Nhân lực chuyên môn

**F-2-7(점수제 거주) 신청 가능**
Được xin F-2-7 (cư trú theo thang điểm)

**동일전자 설계직(기계공학 기술자)이 여기에 해당합니다**
Vị trí thiết kế của Dongil (kỹ sư cơ khí) thuộc nhóm này

## E-7-2 · E-7-3 · E-7-4 준전문 · 일반기능 · 숙련기능

**F-2-7 대상에서 제외**
Không thuộc đối tượng F-2-7

**5년 이상 계속 체류한 뒤 F-2-99(장기거주) 경로를 이용**
Phải cư trú liên tục từ 5 năm rồi mới xin F-2-99 (cư trú dài hạn)

**영주(F-5-1)는 가능하나 5년 이상 + 소득 GNI 2배 이상 필요**
Vẫn có thể xin thường trú F-5-1, nhưng cần từ 5 năm + thu nhập ≥ 2 lần GNI

## F-2-7 점수 예시: 80점 이상이면 신청 가능 (최대 170점) Ví dụ tính điểm F-2-7: cần từ 80 điểm

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 25 | 나이 25~29<br>Tuổi 25–29 | 17 | 석사 학위<br>Thạc sĩ | 15 | TOPIK 4급<br>TOPIK cấp 4 | 30 | 연봉 3천만대<br>Lương 30–40 triệu | 7 | 국내 석사 가점<br>Điểm cộng ThS tại Hàn | = 94점<br>94 điểm ≥ 80 |

**연봉이 3천만 원 미만이면 소득 점수가 10점이 되어 74점으로 미달합니다** Lương dưới 30 triệu won: chỉ 10 điểm → 74 điểm, không đạt

**GNI = 전년도 1인당 국민총소득(Gross National Income), 약 5,000만 원(매뉴얼 예시 기준) · Tổng thu nhập quốc dân bình quân đầu người năm trước, khoảng 50 triệu won**
출처: 법무부 「체류민원 자격별 안내 매뉴얼」(2026. 11. 10.) · Nguồn: Bộ Tư pháp Hàn Quốc, Hi Korea

# 국내 석사 졸업자의 영주(F-5) 로드맵

DONGIL (주)동일전자

*Lộ trình thường trú F-5 cho thạc sĩ tốt nghiệp tại Hàn Quốc*

**1 점수제 경로**
Theo thang điểm

D-2 → E-7-1 → F-2-7 → F-5-16

**석사 취득 5년 이내 E-7-1 취업 + 80점 → F-2-7 | F-2-7로 3년 체류 + 소득 GNI 2배 이상(또는 자산) → F-5-16**
ThS trong 5 năm, làm việc E-7-1, đủ 80 điểm → F-2-7 | 3 năm F-2-7 + thu nhập ≥ 2 lần GNI (hoặc tài sản) → F-5-16

**2 석사 학위 경로**
Theo bằng thạc sĩ

D-2 → E-7-1 → F-5-10

**국내 석사 + 학위 취득 후 3년 이상 근무 + 정규직 1년 이상 + 소득 GNI 이상 → F-5-10 (소득 요건이 가장 낮음)**
ThS tại Hàn + làm việc ≥ 3 năm sau tốt nghiệp + chính thức ≥ 1 năm + thu nhập ≥ GNI → F-5-10 (yêu cầu thu nhập thấp nhất)

**3 지역특화 경로**
Theo vùng

졸업·취업 → F-2-R

**국내 전문학사 이상 + 광역지자체장 추천 + 생활임금 이상 소득 + 인구감소지역 5년 거주·취업 | 용인은 해당 없음**
Tốt nghiệp tại Hàn + tỉnh đề cử + thu nhập đủ sống + 5 năm ở vùng giảm dân số | Yongin không thuộc diện này

**4 일반 경로**
Thông thường

E-7 → 5년 → F-2-99 · F-5-1

**E-7로 5년 이상 계속 체류 → F-2-99 또는 F-5-1(학사 이상 + 소득 GNI 2배 이상) | E-7-2~4는 ①을 이용할 수 없음**
Cư trú liên tục ≥ 5 năm bằng E-7 → F-2-99 hoặc F-5-1 (cử nhân trở lên + thu nhập ≥ 2 lần GNI) | E-7-2~4 không đi được đường ①

**빠른 조합 예시: 졸업 → E-7-1 취업 → 바로 F-2-7(①) → 졸업 3년 뒤 F-5-10(②)**
Ví dụ nhanh nhất: tốt nghiệp → E-7-1 → F-2-7 ngay → F-5-10 sau 3 năm

**GNI = 전년도 1인당 국민총소득(Gross National Income), 약 5,000만 원(매뉴얼 예시 기준) · Tổng thu nhập quốc dân bình quân đầu người năm trước, khoảng 50 triệu won**
출처: 법무부 「체류민원 자격별 안내 매뉴얼」(2026. 11. 10.) · 심사 결과는 개인별로 다를 수 있습니다 · Kết quả xét duyệt tùy từng cá nhân

지원 방법 · Cách ứng tuyển

DONGIL (주)동일전자

# 11월 30일(월)까지

## 현장 접수 또는 QR 코드로 지원하세요

Đăng ký tại chỗ hoặc qua mã QR đến hết thứ Hai 30/11

1
**지원**
현장 · QR
Đăng ký tại chỗ · QR

2
**교수진 추천**
2~3배수
GV đề cử 2–3 lần

3
**면접**
교수 동행
Phỏng vấn cùng GV

4
**채용**
비자 지원
Tuyển dụng & visa

문의: 권연재 교수 · 질문은 지금 받겠습니다
Liên hệ: GS. 권연재 · Mời các bạn đặt câu hỏi

**지원 신청 QR**
Mã QR đăng ký